

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 23/6/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình

Thẩm phán: Bà Trương Thị Đào Vi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Tuấn Anh, ông Nguyễn Tiến Nam và ông Nguyễn Thiện Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 20/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh P (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh năm 2003 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố E, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hoá: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị X; chưa có vợ, con.

Quá trình nhân thân: Ngày 04/11/2019, bị Ủy ban nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng, về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo Quyết định số: 16/QĐ-XPVPHC); bị can chấp hành xong ngày 19/03/2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự (theo Quyết định số: 16/QĐ-XPVPHC ngày 04/11/2019).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 01/10/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh T; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Xuân Quốc V (tên gọi khác: Z), giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố H, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Hồ Xuân D và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình nhân thân:

Ngày 15/12/2021, bị Tòa án nhân dân xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo Bản án số 22/2021/HS-ST); bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 05/6/2022).

Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 05/6/2022 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh T; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:*

1. Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh P: Luật sư Lê Hồng K, Luật sư thuộc Văn phòng L3; địa chỉ: C T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân Quốc V: Luật sư Trần Thị Hoàng M, Luật sư thuộc Văn phòng L4; địa chỉ: D T, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà Đặng Thị Thu H, sinh năm 1967. Địa chỉ: C K, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Ông Lê Hùng C, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ dân phố E, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1980. Địa chỉ: 4 T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

4. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1976. Địa chỉ: 2 T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

5. Bà Vũ Thị L1, sinh năm 1954. Địa chỉ: P, C8 Tập thể T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Lương Y, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu phố E, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 2003. Địa chỉ: Khu phố E, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn D1, sinh năm 1949. Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958. Địa chỉ: G, Tổ C, khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

5. Ông Đào Lưu Hùng A, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường M, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

7. Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Phan Thị Mỹ L2, sinh năm 1969. Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2. Chị Văn Nguyễn Minh T, sinh năm 2004. Địa chỉ: Đ, L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3/2021, Lê Thanh P nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của người khác thông qua việc chiếm quyền kiểm soát (hack) các tài khoản Facebook, rồi dùng các tài khoản đã chiếm đoạt này giả vờ (mạo danh) chủ tài khoản liên lạc, nhắn tin đến người thân của họ để mượn tiền, chuyển ngoại tệ từ nước ngoài về Việt Nam hoặc liên hệ với các cha Xứ, S1 đang tu tại các dòng Thánh rồi giả vờ ủng hộ tiền để làm từ thiện bằng cách chuyển tiền ngoại tệ từ nước ngoài về Việt Nam thông qua các trang Web chuyển tiền quốc tế do P tự tạo ra để chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của những người bị hại.

Để thực hiện hành vi phạm tội của mình, P đã tạo một đường link (W) có tên miền: “nhantienkieuhoi-online247.weebly.com” do P tự thiết kế (gần giống với trang W chuyển tiền quốc tế) trên mạng rồi nhắn kèm đường link cho các tài khoản Facebook, qua ứng dụng Messenger. Khi có người truy cập vào và điền đầy đủ thông tin cá nhân vào đường link này thì các thông tin đó sẽ được chuyển vào đường link trên từ đó P sẽ chiếm quyền kiểm soát tài khoản các Facebook này. Sau khi chiếm được quyền kiểm soát tài khoản, P thay đổi mật khẩu, xóa các thông tin xác thực của chủ tài khoản Facebook rồi nghiên cứu và khai thác thông tin về mối quan hệ của chủ tài khoản đã chiếm được với các tài khoản Facebook khác; tiếp đó đóng giả (mạo danh) chủ tài khoản để nhắn tin, liên lạc với người thân chủ tài khoản bị chiếm đoạt qua ứng dụng mạng xã hội như: Messenger, Z1, ... để mượn tiền hoặc nói dối là muốn chuyển ngoại tệ về Việt Nam thông qua đường link Website trên để người bị hại đăng nhập các thông tin cá nhân, tài khoản ngân hàng, mã OTP. Sau khi người bị hại đăng nhập các thông tin trên vào đường link này thì P chiếm quyền kiểm soát tài khoản ngân hàng và chuyển tiền trong tài khoản ngân hàng của người bị hại sang các tài khoản ngân hàng do mình quản lý, sử dụng hay do người khác cung cấp rồi rút tiền hoặc tự mình hay nhờ người khác thực hiện việc rửa tiền thông qua hình thức mua, bán điểm game online trên mạng internet chuyển thành tiền Việt Nam rồi rút về để tiêu xài.

Bằng các thủ đoạn trên, trong khoảng thời gian từ ngày 08/03/2021 đến ngày 20/9/2021, Lê Thanh P đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của những người bị hại như sau:

1. Về hành vi “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” của bị cáo Lê Thanh P:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 08/3/2021, Lê Thanh P cùng với Hồ Xuân Quốc V, Nguyễn Ngọc N (sinh năm 2003, trú tại: khu phố E, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị) và Nguyễn Lương Y (sinh năm 1989, trú tại: khu phố E, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị) đến tại phòng 204, tầng 02 nhà nghỉ M1 thuộc xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây, Lê Thanh P sử dụng điện thoại Iphone 7 vào mạng xã hội Zalo của mình là Nguyễn Thanh N1 kết bạn và sau đó nhắn tin với zalo của bà Đặng Thị Thu H, sinh năm 1967, trú tại: số C K, phường K, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quá trình nhắn tin qua lại, P giả vờ sử dụng tài khoản này để nhắn tin, gọi điện nói chuyện và ngỏ ý muốn gửi cho bà H 1.000 USD để

làm từ thiện. Tiếp đó, P cung cấp cho bà H 01 đường link “nhantienkieuhoi-online247.Weebly.com”. Tin tưởng đây là số tiền P chuyển đến để ủng hộ làm từ thiện nên bà H đã bấm vào đường link và làm theo hướng dẫn nhập các thông tin cá nhân, mã OTP tài khoản ngân hàng T5 số 19034175100019 của mình vào đường link này để nhận tiền. Sau khi bà H nhập đầy đủ thông tin trên, P chiếm được quyền kiểm soát tài khoản ngân hàng và chiếm đoạt toàn bộ số tiền 537.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của bà H. P chuyển vào 02 tài khoản game online số tiền 90.000.000 đồng và chuyển số tiền 447.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng số 0091000343413 của ngân hàng N2 (V2) mang tên Phạm Văn D1 (sinh năm 1949, trú tại: tổ A, cấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang - tài khoản ngân hàng của ông D1 cũng bị người khác chiếm quyền kiểm soát) để tiến hành rửa tiền.

Vụ thứ hai: Cũng bằng thủ đoạn tương tự nêu trên, ngày 18/9/2021, sau khi đã chiếm được quyền kiểm soát tài khoản Facebook “Nguyễn Thị Đ” (của bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958, trú tại: Tổ C, khu H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ), Lê Thanh P sử dụng điện thoại Iphone X đăng nhập Facebook này nhắn tin đến tài khoản Facebook “Vũ Thị L1” của chị Vũ Thị L1 (sinh năm 1954, trú tại: căn hộ C, nhà C tập thể T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội) để mượn tài khoản ngân hàng của bà L1 nhằm chuyển tiền từ nước ngoài gửi về. P cung cấp 01 đường link có giao diện giống với với trang Web chuyển tiền quốc tế là “nhantienkieuhoi-online247.Weebly.com” cho bà L1. Do không biết tài khoản Facebook của bà Đ đã bị chiếm quyền kiểm soát nên bà L1 đã tin tưởng, đồng ý cung cấp tài khoản số 19032871460019 mở tại ngân hàng K1 (T5) và tài khoản số 0451000204709 mở tại ngân hàng N2 (V2), nhập các thông tin cá nhân, mã OTP vào đường link này để nhận tiền. Sau khi bà L1 nhập đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP của hai tài khoản ngân hàng cho P thì P chiếm quyền kiểm soát các tài khoản của bà L1 và chuyển số tiền 9.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng K1 và số tiền 14.814.900 đồng trong tài khoản ngân hàng N2 của bà L1. Sau khi chiếm đoạt được tiền, P liên hệ với đại lý game để rửa tiền rồi chuyển toàn bộ số tiền 23.814.000 đồng từ hai tài khoản của bà L1 sang tài khoản số 227728288 của ngân hàng V3 (V4) mang tên DAO LUU HUNG ANH do đại lý game cung cấp để rửa tiền. Sau đó P1 có đánh bạc với đại lý game và rửa tiền xong thì Đ1 đã chuyển lại 3.600.000 đồng vào tài khoản số 19037228573010 của Ngân hàng K1 (T5) mang tên Lê Thanh P.

Vụ thứ ba: Ngày 19/9/2021, Lê Thanh P sử dụng điện thoại Iphone X tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Thị Đ” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Trương T1” của anh Trần Trọng T2 (sinh năm 1999, trú tại: 2 T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định) với ý định mượn tài khoản ngân hàng của anh T2 để nhận chuyển tiền từ người cháu ở Nhật Bản gửi về Việt Nam. Do không biết tài khoản Facebook của bà Đ đã bị chiếm quyền kiểm soát nên anh T2 đã liên lạc và nhờ mẹ mình là bà Lê Thị Q (sinh năm 1976, trú tại: 2 T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định) mượn tài khoản ngân hàng để nhận tiền nên bà Q đồng ý. Tiếp đó, P tiếp tục sử dụng Facebook “Nguyễn Thị Đ” nhắn tin cho bà Q qua Facebook “Lê Quế” và cung cấp 01 đường link “nhantienkieuhoi-online247.Weebly.com” để nhận tiền. Bà Q đã truy cập vào đường link và cung cấp tài khoản số 109002306074 mở tại ngân hàng C2 (V5), nhập các

thông tin cá nhân, mã OTP vào đường link này. Sau khi bà Q nhập đầy đủ thông tin cá nhân và mã OTP tài khoản ngân hàng cho P thì P chiếm quyền kiểm soát các tài khoản của bà Q và chiếm đoạt số tiền 20.300.000 đồng có trong tài khoản của bà Q. Sau khi chiếm đoạt được tiền, P liên hệ với đại lý game để rửa tiền rồi chuyển toàn bộ số tiền này sang tài khoản Ngân hàng do Đ1 cung cấp. Khi đại lý game rửa tiền xong đã dùng tài khoản Ngân hàng C2 (không có số tài khoản và người đứng tên) đã chuyển lại 17.255.000 đồng vào tài khoản số 19037228573010 của Ngân hàng K1 (T5) mang tên Lê Thanh P.

Thông qua hành vi “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, Lê Thanh P đã chiếm đoạt tiền của 3 người bị hại nêu trên với tổng số tiền là: 581.114.900 đồng.

2. Về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bị can Lê Thanh P:

Vụ thứ nhất: Ngày 20/9/2021, Lê Thanh P sau khi đã chiếm được quyền kiểm soát tài khoản Facebook “Lê Quế” của bà Lê Thị Q (sinh năm 1976, trú tại: 2 T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định), P sử dụng điện thoại Iphone X mạo danh bà Q nhắn tin đến tài khoản Facebook “Nguyễn Thị H1” của chị Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1980, trú tại: 4 T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định) để hỏi mượn số tiền 4.000.000 đồng và P cung cấp số tài khoản 109002306074 của ngân hàng C2 (V5) mang tên Lê Thị Q cho bà H1 chuyển tiền (tài khoản ngân hàng này P đã chiếm quyền kiểm soát). Do không biết tài khoản Facebook bà Q bị chiếm quyền kiểm soát nên bà H1 tưởng bà Q mượn tiền thật nên dùng tài khoản của mình số 105004545177 mở tại ngân hàng C2 (V5) chuyển vào tài khoản ngân hàng, do P cung cấp số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền, P liên hệ với đại lý game để rửa tiền rồi chuyển toàn bộ số tiền này sang tài khoản Ngân hàng do Đ1 cung cấp. Khi đại lý game rửa tiền xong đã dùng tài khoản Ngân hàng K1 (T5) mang tên VO HOANG THAO (không xác định được số tài khoản) đã chuyển lại 3.600.000 đồng vào tài khoản số 19037228573010 của Ngân hàng K1 (T5) mang tên Lê Thanh P.

Vụ thứ hai: Ngày 20/9/2021, cũng với phương thức, thủ đoạn như trên, Lê Thanh P tiếp tục sử dụng máy điện thoại Iphone X đăng nhập vào tài khoản “Lê Quế” mạo danh bà Lê Thị Q nhắn tin đến tài khoản Facebook “Cương Huê” của anh Lê Hùng C (Sinh năm 1971, trú tại TDP E, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định) để hỏi mượn số tiền 5.000.000 đồng và cung cấp số tài khoản 109002306074 của ngân hàng C2 (V5) mang tên Lê Thị Q để anh C chuyển tiền vào. Do không biết tài khoản Facebook của bà Lê Thị Q đã bị P chiếm quyền kiểm soát nên anh C đã tin tưởng, cho mượn tiền. Ngày 21/9/2021, anh C đã mượn và nhờ anh Hoàng Văn B (sinh năm 1989, trú tại: TDP E, thị trấn R, huyện N, tỉnh Nam Định) chuyển vào tài khoản ngân hàng của bà Lê Thị Q, số tiền 5.000.000 đồng thông qua dịch vụ chuyển tiền nhanh. Sau khi chiếm đoạt được tiền, P liên hệ với đại lý game để rửa tiền rồi chuyển toàn bộ số tiền này sang tài khoản Ngân hàng do Đ1 cung cấp. Khi đại lý game rửa tiền xong đã dùng tài khoản Ngân hàng K1 (T5) mang tên VO HOANG THAO (không xác định được số tài

khoản) đã chuyển lại 4.000.000 đồng vào tài khoản số 19037228573010 của Ngân hàng K1 (T5) mang tên Lê Thanh P.

Thông qua hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Lê Thanh P đã chiếm đoạt tiền của 2 người bị hại nêu trên với tổng số tiền là: 9.000.000 đồng.

3. Hành vi “Rửa tiền” của Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V:

Khoảng 19 giờ ngày 08/3/2021, tại phòng 204, tầng 02 ở nhà nghỉ M1 thuộc xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; Lê Thanh P cùng với Hồ Xuân Quốc V, Nguyễn Ngọc N và Nguyễn Lương Y trong quá trình cùng nhau sử dụng ma túy thì P chiếm đoạt được quyền kiểm soát tài khoản của bà Nguyễn Thị Thu H3 và phát hiện có tiền trong tài khoản nên nói cho Hồ Xuân Quốc V biết, nên thỏa thuận chia tiền sau khi được rửa theo tỷ lệ 7/3 (P, V). Lúc này, V tạo 01 tài khoản game và nhờ Nguyễn Ngọc N tạo dùm 01 tài khoản game, sau khi N tạo tài khoản xong đưa cho V; tiếp đó V nói với P là chuyển toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của bà H3 vào các tài khoản game online và tài khoản ngân hàng số 0091000343413 của ngân hàng N2 (V2) mang tên Phạm Văn D1 (sinh năm 1949, trú tại: tổ A, cấp H, xã B, huyện K, tỉnh Kiên Giang - tài khoản ngân hàng của ông D1 cũng bị người khác chiếm quyền kiểm soát), do Hồ Xuân Quốc V cung cấp để V rửa tiền. Nghe vậy, P trực tiếp chuyển vào 02 tài khoản game do V cung cấp với tổng số tiền 90.000.000 đồng và chuyển vào tài khoản ngân hàng của ông Phạm Văn D1 04 lần với tổng số tiền 447.000.000 đồng. Từ số tiền trong tài khoản của ông D1, Hồ Xuân Quốc V đã chuyển vào các tài khoản ngân hàng khác nhau do các đại lý game cung cấp để tiến hành rửa tiền thông qua việc mua, bán điểm game online trên mạng thành tiền Việt Nam, gồm:

- Chuyển vào tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Mạnh T3, số tài khoản 1018797095 của ngân hàng TMCP N2 (V2) số tiền 150.011.000 đồng.
- Chuyển vào tài khoản ngân hàng mang tên Trần Thị Thạch T4, số tài khoản 040099364442 của ngân hàng TMCP S2 (S3) số tiền 1.905.500 đồng.
- Chuyển vào tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Cẩm V1, số tài khoản 107872255347 của ngân hàng C2 (V5) số tiền 105.023.000 đồng.
- Chuyển vào tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Minh C1, số tài khoản 106872631791 của ngân hàng C2 (V5) số tiền 190.035.200 đồng.

Ngay sau khi tiến hành rửa toàn bộ số tiền của bà Nguyễn Thị Thu H3, V trực tiếp điều khiển xe mô tô SH màu đen (không rõ biển số) đến khu vực cầu T, tỉnh Quảng Trị gặp 01 người đàn ông là đối tượng mua bán điểm game để lấy số tiền 430.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, V quay về lại nhà nghỉ M1 đưa cho P một túi ni lông bên trong có số tiền 150.000.000 đồng tiền mặt (loại mệnh giá 500.000 đồng); ngay sau khi đưa tiền mặt xong, V nói với P có chuyển 50.000.000 đồng vào tài khoản kiểm tra lại có tiền không, nên P kiểm tra thì trong tài khoản ngân hàng số 1018449145 mang tên Lê Thanh P có số tiền 50.000.000 đồng thông qua hình thức dịch vụ chuyển tiền và V nói với P là còn nợ số tiền 80.000.000 đồng sẽ trả sau. Số tiền còn lại V được hưởng là 150.000.000 đồng. Như vậy, thông qua việc rửa tiền, Lê

Thanh P hưởng lợi số tiền 280.000.000 đồng và Hồ Xuân Quốc V hưởng lợi số tiền 150.000.000 đồng.

4. Hành vi “Rửa tiền” của Lê Thanh P:

Ngoài hành vi cùng Hồ Xuân Quốc V rửa số tiền 537.000.000 đồng của bị hại Đặng Thị Thu H, Lê Thanh P còn trực tiếp thực hiện hành vi rửa tiền đối với các lần chiếm đoạt của 4 người bị hại khác với tổng số tiền 53.114.000 đồng, thu lợi tổng số tiền 28.455.000 đồng, cụ thể

- Chiếm đoạt của bà Vũ Thị L1 số tiền 23.814.000 đồng, sau đó rửa tiền thông qua hình thức mua, bán điểm game trên mạng được số tiền 3.600.000 đồng.

- Chiếm đoạt của bà Lê Thị Q số tiền 20.300.000 đồng, sau đó rửa tiền thông qua hình thức mua, bán điểm game trên mạng được số tiền 17.255.000 đồng.

- Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị H1 số tiền 4.000.000 đồng, sau đó rửa tiền thông qua hình thức mua, bán điểm game trên mạng được số tiền 3.600.000 đồng.

- Chiếm đoạt của anh Lê Hùng C số tiền 5.000.000 đồng, sau đó rửa tiền thông qua hình thức mua, bán điểm game trên mạng được số tiền 4.000.000 đồng.

*Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ gồm:

Thu giữ của Lê Thanh P:

- 01 điện thoại Iphone X, số I: 356738086353211.

- 01 laptop nhãn hiệu Asus màu trắng.

- 01 thẻ ATM của ngân hàng T5 mang tên Lê Thanh P.

- 01 điện thoại Nokia màu xanh.

- 03 sim điện thoại di động.

- Số tiền 30.000.000 đồng do gia đình bị cáo Hồ Xuân Quốc V giao nộp để khắc phục hậu quả.

Hiện các vật chứng trên đã chuyển giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

*Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại gồm các bà Đặng Thị Thu H, Lê Thị Q, Vũ Thị L1, Nguyễn Thị H1 và anh Lê Hùng C, yêu cầu bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường số tiền đã bị chiếm đoạt. Hiện, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bà H số tiền: 40.000.000 đồng. Đối với những người bị hại khác, hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 4 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Lê Thanh P tố về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật hình sự, “Rửa tiền” theo điểm a, b khoản 3 Điều 324 Bộ luật hình sự; bị cáo Hồ Xuân Quốc V về tội “Rửa tiền” theo điểm a, b khoản 3 Điều 324 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; khoản 1 Điều 174; điểm a, b khoản 3 Điều 324; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, 101, 103 Bộ luật hình sự 2015, áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tội “Rửa tiền”, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự đối với tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” và tội “Rửa tiền”; xử phạt: Bị cáo Lê Thanh P 07 năm đến 08 năm tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 05 năm đến 06 năm tù về tội “Rửa tiền” và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo P. Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 324; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân Quốc V 06 năm đến 07 năm tù về tội “Rửa tiền”.

Về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V liên đới bồi thường cho bà Đặng Thị Thu H, bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho những người bị hại còn lại

Về vật chứng của vụ án, đề nghị tịch thu sung công: 01 điện thoại Iphone X, số I: 356738086353211. Trả lại cho bị cáo Lê Thanh P 01 laptop nhãn hiệu Asus màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu xanh. Tịch thu tiêu hủy: 03 sim điện thoại di động, 01 thẻ ATM của ngân hàng T5 mang tên Lê Thanh P.

Tạm giữ số tiền 30.000.000 đồng do gia đình bị cáo Hồ Xuân Quốc V giao nộp để khắc phục hậu quả

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh P trình bày: Thống nhất như luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, Tuy nhiên khi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, suy nghĩ còn nông cạn, hiện nay, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân Quốc V có quan điểm: Bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Hồ Xuân Quốc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các

bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Hồ Xuân Quốc V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của những người tham gia tố tụng khác; cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/3/2021 đến ngày 21/9/2021, ở địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và các địa phương khác, Lê Thanh P đã nhiều lần có hành vi chiếm quyền kiểm soát tài khoản Facebook của người khác, sau đó mạo danh chủ tài khoản liên lạc với người thân của họ để mượn tiền hoặc đưa ra thông tin chuyển tiền từ nước ngoài về Việt Nam qua tài khoản ngân hàng. Khi người bị hại nhập đầy đủ thông tin cá nhân theo yêu cầu thì P chiếm quyền kiểm soát tài khoản ngân hàng của người bị hại và chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của họ. Sau khi chiếm đoạt tiền, P tự mình hoặc nhờ Hồ Xuân Quốc V thống nhất cùng nhau hợp thức hóa nguồn tiền do mình phạm tội mà có thông qua hình thức rửa tiền bằng việc mua, bán điểm game trên mạng internet và chuyển thành tiền Việt Nam để chia nhau tiêu xài, cụ thể:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 08/3/2021 đến tháng 9/2021, ở địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và các địa phương khác, Lê Thanh P đã nhiều lần chiếm quyền kiểm soát (hack) các tài khoản Facebook, rồi trực tiếp dùng các tài khoản đã chiếm đoạt và sử dụng thủ đoạn đóng giả (mạo danh) chủ tài khoản liên lạc, nhắn tin đến người thân của họ để mượn tiền hoặc để đưa ra các thông tin giả về việc liên hệ với các cha Sứ hoặc S1 đang tu tại các dòng Thánh muốn ủng hộ tiền từ thiện bằng cách chuyển tiền ngoại tệ từ nước ngoài về Việt Nam thông qua các trang Web chuyển tiền quốc tế do P tự tạo ra qua tài khoản ngân hàng.

Khi người bị hại đăng nhập các thông tin trên vào đường link thì P cung cấp cú pháp và yêu cầu người bị hại cung cấp mã OTP hoặc thực hiện hủy Smart OTP trên điện thoại (do ngân hàng có lớp bảo mật) và thực hiện các lệnh chuyển tiền sang tài khoản ngân hàng do V chỉ định để V thực hiện hành vi rửa tiền nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của số tiền do phạm tội mà có và tránh bị phát hiện, điều tra rồi cùng nhau tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Ngày 08/3/2021, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của bà Đặng Thị Thu H số tiền 537.000.000 đồng.

Ngày 19/9/2021, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của bà Lê Thị Q số tiền 20.300.000 đồng.

Ngày 18/9/2021, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của bà Vũ Thị L1 số tiền 23.814.900 đồng.

Như vậy, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của 3 người với tổng số tiền 581.114.900 đồng, nên phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Ngày 20/9/2021, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị H1 số tiền 4.000.000 đồng.

Ngày 20/9/2021, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của anh Lê Hùng C số tiền 5.000.000 đồng.

Như vậy, Lê Thanh P đã chiếm đoạt của 2 người với tổng số tiền 9.000.000 đồng, nên phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Vào ngày 08/3/2021, Lê Thanh P thông báo với đối tượng Hồ Xuân Quốc V biết đã chiếm đoạt được số tiền 537.000.000 đồng của bà Đặng Thị Thu H. Hồ Xuân Quốc V tiếp nhận thông tin và đồng ý giúp P hợp thức hóa số tiền 537.000.000 đồng nhằm che giấu thông tin về nguồn gốc, bản chất thực sự số tiền chiếm đoạt của bà Đặng Thị Thu H. Ngoài ra, Lê Thanh P trực tiếp thực hiện 04 lần rửa tiền của 04 người bị hại với tổng số tiền: 53.114.000 đồng.

Thông qua hành vi rửa tiền Lê Thanh P đã thu lợi bất chính 308.055.000 đồng, Hồ Xuân Quốc V thu lợi bất chính 150.000.000 đồng, nên Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V đã phạm vào tội “Rửa tiền” được quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 324 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa thiên Huế truy tố bị cáo Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V về các tội danh và Điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

[3.1] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc dùng thủ đoạn tinh vi để chiếm đoạt tài sản của người khác, sau đó thực hiện hành vi rửa tiền nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của số tiền do phạm tội mà có và tránh bị phát hiện là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chân chính, dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.2] Đây là vụ án có nhiều người cùng cố ý thực hiện tội phạm, nhưng đồng phạm giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng: Đối với tội “Rửa tiền” bị cáo Lê Thanh P là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản sau đó nhờ Hồ Xuân Quốc V thực hiện hành vi rửa tiền và P tự mình thực hiện 4 lần rửa tiền và thu lợi bất chính nhiều hơn Việt, nên bị cáo P phải chịu trách nhiệm chính.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hồ Xuân Quốc V không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo Lê Thanh P phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên đối với các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” và tội “Rửa tiền” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tội “Rửa tiền” bị cáo P được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 08/3/2021, bị cáo Lê Thanh P chưa đủ 18 tuổi.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đồng thời các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” và tội “Rửa tiền” để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Đặng Thị Thu H, ông Lê Hùng C, bà Nguyễn Thị H1, bà Lê Thị Q, bà Vũ Thị L1, có yêu cầu bồi thường số tiền đã bị chiếm đoạt. Xét thấy, yêu cầu trên là phù hợp với pháp luật.

Buộc các bị cáo Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V phải liên đới bồi thường cho bà Đặng Thị Thu H số tiền 497.000.000đồng, theo phần bị cáo Lê Thanh P 65%, bị cáo Hồ Xuân Quốc V 35%.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho bà Vũ Thị L1 số tiền 23.814.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho bà Lê Thị Q số tiền 20.300.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 số tiền 4.000.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho anh Lê Hùng C số tiền 5.000.000đồng.

Do đã buộc các bị cáo bồi thường cho các bị hại nhiều hơn số tiền các bị cáo thu lợi bất chính, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng Hồ Xuân Quốc Việt cho Nguyễn Ngọc N, đây là quan hệ dân sự, đồng thời V không thừa nhận đã cho N tiền, nên không liên quan đến vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- 01 điện thoại Iphone X, số Imei: 356738086353211, đây là công cụ, phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung công

- 03 sim điện thoại di động, hiện nay không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 laptop nhãn hiệu Asus màu trắng. 01 điện thoại Nokia màu xanh. 01 thẻ ATM của ngân hàng T5 mang tên Lê Thanh P, đây là tài khoản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo P.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng là tiền khắc phục hậu quả do gia đình chị cáo Hồ Xuân Quốc V nộp, cần chi trả cho bị hại Đặng Thị Thu H để trừ vào số tiền bồi thường.

[8] Về án phí:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V phải chịu mỗi bị cáo 200.000đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc các bị cáo phải chịu trên số tiền còn lại phải bồi thường sau khi trừ số tiền đã nộp khắc phục hậu quả, còn lại là: 520.114.000 đồng. Cụ thể các bị cáo phải chịu án phí trên số tiền

Bị cáo Hồ Xuân Quốc V phải chịu: $(497.000.000\text{đồng} - 30.000.000\text{đồng}) \times 35\% = 163.450.000\text{đồng} \times 5\% = 8.172.500\text{đồng}$.

Bị cáo Lê Thanh P phải chịu $(497.000.000\text{đồng} - 30.000.000\text{đồng}) \times 65\% = 303.550.000\text{đồng} + 23.814.000\text{đồng} + 20.300.000\text{đồng} + 4.000.000\text{đồng} + 5.000.000\text{đồng} = 356.664.000\text{đồng} \times 5\% = 17.833.200\text{đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” và “Rửa tiền”; bị cáo Hồ Xuân Quốc V phạm tội “Rửa tiền”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh P 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 290; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 91, 101 Bộ luật hình sự 2015 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh P 7 năm 6 tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 3 Điều 324; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh P 6 năm tù về tội “Rửa tiền”.

Áp dụng Điều 55; Điều 103 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Thanh P phải chấp hành hình phạt chung của cả 03 tội là 14 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/10/2021.

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 3 Điều 324; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân Q1 Việt 6 năm tù về tội “Rửa tiền”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 288, 584, 585, 586, 587 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, tuyên xử:

Buộc các bị cáo Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V phải liên đới bồi thường cho bà Đặng Thị Thu H số tiền 497.000.000đồng, theo phần bị cáo Lê Thanh P 65%, bị cáo Hồ Xuân Quốc V 35%.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho bà Vũ Thị L1 số tiền 23.814.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho bà Lê Thị Q số tiền 20.300.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H4 số tiền 4.000.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải bồi thường cho anh Lê Hùng C số tiền 5.000.000đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trong bản án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu sung công: 01 điện thoại Iphone X, số I: 356738086353211.

Tịch thu tiêu hủy: 03 sim điện thoại di động.

Trả lại cho bị cáo Lê Thanh P: 01 laptop nhãn hiệu Asus màu trắng. 01 điện thoại Nokia màu xanh. 01 thẻ ATM của ngân hàng T5 mang tên Lê Thanh P.

Trả cho bà Đặng Thị Thu H số tiền 30.000.000 đồng để trừ vào số tiền bồi thường.

Theo Ủy nhiệm chi ngày 24/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nộp vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế. Biên bản giao nhận đồ vật, tài

liệu, vật chứng ngày 16/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thanh P và Hồ Xuân Quốc V phải chịu mỗi bị cáo 200.000đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Lê Thanh P phải chịu: 17.833.200 đồng.

Buộc bị cáo Hồ Xuân Quốc V phải chịu: 8.172.500 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS, THCTP.

Hoàng Quang Bình